

KTV Lê Thị Mỹ Hiệp - Khoa PHCN

1. Đặc điểm

- Gãy thân xương cánh tay chiếm 1,3% tổng số gãy. Nhưng tỉ lệ nó chiếm 8-19% gãy thân xương ống dài, trẻ em ít gặp.
- Đa số diễn biến không phức tạp, tỉ lệ liên xương cao, ít biến chứng hơn so với mức độ phức tạp.
- Gãy thân xương cánh tay dù cần xương liền cũng ít ảnh hưởng đến chức năng tay bên gãy vì nó có khớp vai và khớp khuỷu bù trừ.
- Thụ kinh quay nên dễ gãy xoắn nên dễ biến dạng khi gây đo lường.

Xác định thân xương cánh tay: Dựa trên hình ảnh Dấu hiệu Mấu Đỉnh -> Trên Mấu trên là cổ u khớp bả khớp ngón tay (cánh tay ngoài bả).



Phác họa chức năng gây thân xương cánh tay

Vị trí biên tập viên

Thứ hai, 09 Tháng 1 2017 15:53 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 09 Tháng 1 2017 16:10

Hình 1.

2. Nguyên nhân- Cơ chế

- Trục tiếp: Do vật cứng đập vào khớp viên đòn, mảnh bom bắn vào làm gãy xương.
- Gián tiếp: Do ngã chùng khuỷu, chùng tay xuống đất.

3. Triệu chứng

Triệu chứng cơ năng

- Nạn nhân đau ngay sau khi bị chấn thương, đau tăng lên khi gõ nhẹ khớp đòn khớp khớp m vào gãy.
- Mất chức năng hoàn toàn.
- Cánh tay gãy lỏng lẻo.

Triệu chứng thực thể

- Cánh tay sưng to, tròn làm mất các nếp gấp cổ.
- Vị trí bầm tím xuất hiện muộn.
- Trục cổ chi bị gãy: gấp góc, lệch vị trí, ngắn lệch.
- Số ngón: có di lệch gãy bất thường và tiếng lạo xạo cổ a xương.
- Đo: chi gãy ngắn hơn chi lành, có khi dài hơn thường gấp ngắn đi già đòn muộn.

Triệu chứng Xquang (Hình 1)

- Cần kiểm tra X quang để xác định vị trí gãy, đoạn gãy (chéo hay ngang) và di lệch cổ a xương.

Thứ hai, 09 Tháng 1 2017 15:53 - Lũn cõp nhũt cũ i Thứ hai, 09 Tháng 1 2017 16:10



Hình 3

[illegible]